

Số: /HD-SKHĐT

Tây Ninh, ngày tháng năm 2024

HƯỚNG DẪN

Thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2024-2025 theo Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh

Căn cứ Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2024-2025 (viết tắt là Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND);

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 526/UBND-KT ngày 26/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh;

Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND như sau:

I. Về chính sách Hỗ trợ đào tạo

1. Đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ

Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 của Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Điều kiện hỗ trợ

- Được Chủ tịch Hội đồng quản trị cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ với chuyên ngành phù hợp với vị trí công tác và nhu cầu của đơn vị.

- Đối với trường hợp cử đi đào tạo dài hạn: Ngoài việc đáp ứng các điều kiện trên, đối tượng được hỗ trợ phải đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Độ tuổi dưới 50 tuổi;

+ Đang công tác và đã có thời gian làm việc tại hợp tác xã trước thời điểm được cử đi đào tạo ít nhất là 01 năm;

+ Có văn bản cam kết làm việc tại hợp tác xã sau khi tốt nghiệp gấp đôi thời gian tham gia đào tạo, chịu trách nhiệm bồi hoàn kinh phí đào tạo đối với Nhà nước trong trường hợp không thực hiện cam kết.

3. Quy trình thực hiện

3.1. Số lượng, thủ tục hồ sơ

a) Số lượng hồ sơ: gồm 04 bộ hồ sơ (01 bộ hồ sơ gốc và 03 bộ hồ sơ bản sao).

b) Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị hỗ trợ (*Mẫu số 01 ban hành kèm theo Hướng dẫn này*).
- Cam kết của người tham gia đào tạo (*Mẫu số 04 ban hành kèm theo Hướng dẫn này*).
- Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Bản sao có chứng thực Giấy trúng tuyển của trường.
- Bản sao có chứng thực Giấy xác nhận đang là sinh viên của trường.
- Bản sao Giấy tờ pháp lý cá nhân có liên quan (*khai sinh, CCCD, ...*).
- Chứng từ đóng học phí (*chứng từ gốc*).
- Giấy xác nhận thành viên hợp tác xã hoặc Bản sao có chứng thực Hợp đồng lao động của HTX và người lao động tham gia đào tạo theo Bộ Luật Lao động năm 2019.
- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

3.2. Trình tự thực hiện

Bước 1: Định kỳ trước ngày 15/3 hàng năm, các tổ chức kinh tế tập thể đăng ký hỗ trợ kèm theo đầy đủ hồ sơ tại nội dung 3.1 Khoản 3 Mục I của Hướng dẫn này gửi về UBND các huyện, thị xã, thành phố (*Phòng Tài chính – Kế hoạch*) (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) nơi tổ chức KTTT có trụ sở chính.

Bước 2:

- UBND cấp huyện:
 - + Tiếp nhận và kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định, trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung hoặc thông báo bằng văn bản đến tổ chức KTTT bổ sung hồ sơ theo quy định.
 - + Sau khi kiểm tra đầy đủ hồ sơ, tiến hành tổ chức thẩm định điều kiện thụ hưởng đáp ứng yêu cầu tại Khoản 2 Mục I của Hướng dẫn này.
 - + Tổng hợp danh sách tổ chức KTTT đủ điều kiện hỗ trợ; gửi văn bản (kèm theo hồ sơ) về Liên minh Hợp tác xã trước ngày 15/6 hàng năm.

Bước 3: Trên cơ sở đề xuất của UBND cấp huyện, Liên minh Hợp tác xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, lựa chọn các tổ chức kinh tế tập thể đáp ứng yêu cầu Hướng dẫn này, tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

II. Chính sách hỗ trợ thu hút lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể

1. Đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ

Theo quy định tại Điều 1, Điều 3 của Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Điều kiện hỗ trợ

2.1. Đối với các tổ chức kinh tế tập thể

- Tổ chức và hoạt động theo Luật Hợp tác xã hiện hành; có hoạt động liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm:

+ Sản xuất theo hợp đồng của doanh nghiệp, tham gia trong chuỗi giá trị nông sản an toàn, chất lượng cao hoặc xây dựng vùng nguyên liệu phục vụ chế biến hoặc xuất khẩu.

+ Áp dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao hoặc các tiêu chuẩn quy chuẩn để sản xuất nông sản an toàn, bền vững, bảo vệ môi trường.

- Tổ chức kinh tế tập thể phải có nhu cầu thực sự, có phương án sản xuất, kinh doanh khả thi, hiệu quả, nhất là hoạt động sản xuất kinh doanh chính; có phương án sử dụng lao động phù hợp hiệu quả đối với lao động trẻ dự kiến tuyển dụng về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể.

- Được đánh giá xếp loại Khá trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã.

2.2. Đối với lao động trẻ

- Lao động trẻ có thể hỗ trợ quản trị, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh phù hợp với nhu cầu và lĩnh vực hoạt động chính của tổ chức kinh tế tập thể; có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên và có chuyên ngành phù hợp với ngành nghề đăng ký và nhu cầu của tổ chức kinh tế tập thể.

- Lao động trẻ có cam kết bằng văn bản làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể ít nhất 03 năm; có sự hiểu biết về kinh tế tập thể, hợp tác xã.

2.3. Ưu tiên lựa chọn các trường hợp sau:

- Tổ chức kinh tế tập thể có phương án trả lương bổ sung cho lao động trẻ.

- Lao động trẻ có trình độ học vấn cao hơn (*nhiều bằng đại học các chuyên ngành khác nhau, thạc sĩ, tiến sĩ, ...*).

- Tổ chức kinh tế tập thể được tham gia Đề án “Lựa chọn, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 – 2025” theo Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh.

3. Quy trình thực hiện

3.1. Số lượng, thủ tục hồ sơ

a) Số lượng hồ sơ: gồm 04 bộ hồ sơ (01 bộ hồ sơ gốc và 03 bộ hồ sơ bản sao).

b) Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Hướng dẫn này).
- Bản cam kết (Mẫu số 05 ban hành kèm theo Hướng dẫn này).
- Phương án sản xuất, kinh doanh của tổ chức kinh tế tập thể (Mẫu số 07 ban hành kèm theo Hướng dẫn này).
- Phương án sử dụng lao động của tổ chức kinh tế tập thể (Mẫu số 08 ban hành kèm theo Hướng dẫn này).
- Bản sao có chứng thực các văn bằng tốt nghiệp cao đẳng/đại học/sau đại học có liên quan.
- Bản sao có chứng thực giấy tờ pháp lý cá nhân.
- Hợp đồng lao động của tổ chức KTTT với lao động trẻ (dự kiến hỗ trợ) theo Bộ Luật Lao động năm 2019.

3.2. Trình tự thực hiện

Bước 1: Định kỳ trước ngày 15/3 hàng năm, các tổ chức kinh tế tập thể đăng ký hỗ trợ kèm theo đầy đủ hồ sơ tại nội dung 3.1 Khoản 3 Mục II gửi về UBND các huyện, thị xã, thành phố (bộ phận chuyên môn được phân công tiếp nhận) (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) nơi tổ chức KTTT có trụ sở chính và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Bước 2:

- UBND cấp huyện:
 - + Tiếp nhận và kiểm tra đầy đủ hồ sơ tại nội dung 3.1 Khoản 3 Mục II của Hướng dẫn này, trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung hoặc thông báo bằng văn bản đến tổ chức KTTT bổ sung hồ sơ theo quy định.
 - + Sau khi kiểm tra đầy đủ hồ sơ, tiến hành tổ chức thẩm định điều kiện thụ hưởng đáp ứng yêu cầu tại Khoản 2 Mục II của Hướng dẫn này.
 - + Tổng hợp danh sách tổ chức KTTT đủ điều kiện hỗ trợ; gửi văn bản (kèm theo hồ sơ) về Sở Nông nghiệp và PTNT **trước ngày 15/6 hàng năm.**

Bước 3: Trên cơ sở đề xuất của UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, lựa chọn các tổ chức kinh tế tập thể đáp ứng yêu cầu Hướng dẫn này, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

III. Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm

1. Đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ

Theo quy định tại Điều 1 và Điều 4 của Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Điều kiện hỗ trợ

- Tổ chức và hoạt động theo Luật Hợp tác xã hiện hành.
- Tổ chức kinh tế tập thể phải có nhu cầu thực sự, có phương án sản xuất, kinh doanh khả thi, hiệu quả, nhất là hoạt động sản xuất kinh doanh chính.

*** Ưu tiên lựa chọn trong trường hợp:** Tổ chức kinh tế tập thể được tham gia Đề án “Lựa chọn, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 – 2025” theo Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh.

3. Quy trình thực hiện

3.1. Số lượng, thủ tục hồ sơ

a) Số lượng, thành phần hồ sơ

- Tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ (*số lượng 05 bản*).

- Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ (*số lượng 05 bản*).

- Các tài liệu khác có liên quan (*số lượng 01 bản*):

+ Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

+ Đơn đề nghị hỗ trợ của tổ chức kinh tế tập thể (*Mẫu số 03 ban hành kèm theo Hướng dẫn này*).

+ Bản cam kết của hợp tác xã về việc: không đang trong quá trình giải thể; khả năng cân đối và phương án huy động nguồn vốn đối ứng của hợp tác xã đảm bảo đầu tư hoàn thành dự án (*Mẫu số 06 ban hành kèm theo Hướng dẫn này*).

+ Phương án sản xuất, kinh doanh của tổ chức kinh tế tập thể (*Mẫu số 07 ban hành kèm theo Hướng dẫn này*).

3.2. Trình tự thực hiện

Thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công. Cụ thể các bước thực hiện như sau:

Bước 1: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ trì phối hợp với các tổ chức KTTT hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp trên địa

bàn lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án cần hỗ trợ gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổ chức thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, thành phần hồ sơ theo nội dung 3.1 Khoản 3 Mục III của Hướng dẫn này.

Bước 2: Sau khi chủ trương đầu tư dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ thực hiện thủ tục trình, phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh cho các dự án theo quy định tại Điều 62 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14.

Bước 3: Trên cơ sở Kế hoạch đầu tư công trung hạn được cấp có thẩm quyền giao, các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án tổ chức lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án (*hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng*) trình cơ quan chuyên môn xây dựng của tỉnh thẩm định để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (*hoặc Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt theo phân cấp*) phê duyệt dự án đầu tư (*hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật*).

Bước 4:

- Sau khi có quyết định phê duyệt đầu tư dự án (*hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật*), Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ thực hiện thủ tục trình, phê duyệt và giao kế hoạch giao kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách tỉnh cho các dự án.

- Chủ đầu tư tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công, tổ chức triển khai thực hiện đầu tư dự án, nghiệm thu, quyết toán dự án theo đúng quy định và bàn giao tài sản cho hợp tác xã quản lý, sử dụng.

*** Lưu ý đối với hợp tác xã:** *Hỗ trợ của Nhà nước là tài sản không chia của hợp tác xã. Hợp tác xã tự trang trải chi phí cho vận hành, bảo dưỡng công trình sau khi công trình được đưa vào hoạt động; khi hợp tác xã giải thể thì phần giá trị tài sản được hình thành từ khoản hỗ trợ của Nhà nước được chuyển cho chính quyền địa phương nơi hợp tác xã đã tiến hành đăng ký thành lập quản lý.*

IV. Trách nhiệm thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND và Hướng dẫn này bảo đảm đúng theo quy định.

2. Liên minh HTX có trách nhiệm hướng dẫn các địa phương, tổ chức, cá nhân khi thực hiện chính sách Hỗ trợ đào tạo; chịu trách nhiệm tổng hợp chính sách Hỗ trợ đào tạo đưa vào Kế hoạch hỗ trợ phát triển KTTT (*năm trước năm kế hoạch*); có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính bố trí vốn thực hiện chính sách Hỗ trợ đào tạo theo quy định.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm hướng dẫn các địa phương, tổ chức, cá nhân khi thực hiện chính sách Hỗ trợ thu hút lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể; chịu trách nhiệm tổng hợp chính sách Hỗ trợ thu hút lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể đưa vào Kế hoạch hỗ trợ phát triển KTTT (*năm trước năm kế hoạch*); có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính bố trí vốn thực hiện chính sách Hỗ trợ thu hút lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể theo quy định.

4. Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn các địa phương, tổ chức, cá nhân khi thực hiện chính sách Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm; theo dõi, tổng hợp các chính sách hỗ trợ của Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND vào Kế hoạch hỗ trợ phát triển KTTT (*năm trước năm kế hoạch*); tham mưu cấp thẩm quyền bố trí vốn thực hiện chính sách Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm theo quy định.

Trên đây là nội dung hướng dẫn thực hiện chính sách Hỗ trợ đào tạo; Hỗ trợ thu hút lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể; Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm được quy định tại Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị có văn bản gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT TU;
- TT HĐND tỉnh; các Ban HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BGĐ;
- P. QLĐTC (p/hợp);
- Lưu: VT, ĐKKD (Uyên).

GIÁM ĐỐC